TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 22/2024/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 23 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1995; ĐKHKTT tại: Xóm 11, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Hiện tạm trú tại: xóm 13, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1984; ĐKHKTT và trú tại: Xóm 11, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn Q thỏa thuận để chị T nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Thảo M, sinh ngày 06/8/2019, còn anh Q nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Minh T1, sinh ngày 30/12/2012 và hai bên không phải đóng góp tiền nuôi con cho nhau. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về án phí: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn Q thỏa thuận để chị T nộp toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng

tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002107 ngày 22/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị T còn được nhận lại 150.000 đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp Quyết định được thực hiện theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã K
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Mạnh

Phạm Thị Minh Thư, sinh ngày 30/12/2012 và Phạm Thị Thảo My, sinh ngày 06/8/2019